

Số: 259/2023/QĐST-HNGĐ

NT, ngày 18 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 213/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1988

Địa chỉ: xã B, huyện L, tỉnh H

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Ngọc P** - sinh năm 1990

Địa chỉ: 382/6 đường C, xã N, thành phố T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Nguyễn Văn T** và bà **Trần Thị Ngọc P**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Tấn L sinh ngày 09/10/2011 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung là Nguyễn Như N sinh ngày 03/02/2014 cho bà Trần Thị Ngọc P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông T và bà P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ngọc P được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông T và bà P thực hiện quyền này. Đồng thời ông T và bà P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ngọc P có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ngọc P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Ngọc P mỗi người phải nộp 75.000đ án phí HNGĐ-ST nhưng ông T tự nguyện nộp thay bà P nên ông T phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0011218 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. T;
- Chi cục thi hành án Dân sự Tp. T;
- UBND xã T-huyện L-tỉnh H
(Giấy CNKH số 95 ngày 19/11/2011;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đào Dương Thị Phương Dung